



**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công nhận danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”  
năm học 2016 – 2017 cho các tập thể

**GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng; Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ kết quả cuộc họp Hội đồng Thi đua khen thưởng Đại học Đà Nẵng ngày 17/8/2016;

Xét đề nghị của Ban Pháp chế và Thi đua,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” năm học 2016 – 2017 cho 94 tập thể thuộc Đại học Đà Nẵng (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Mức tiền thưởng cho mỗi tập thể thực hiện theo quy định tại Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ là 1.950.000 đồng, trích từ quỹ Thi đua, khen thưởng của cấp đơn vị trình.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc, Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục ĐHTV, Giám đốc Phân hiệu ĐHĐN tại Kon Tum và các tập thể có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, PCTĐ.

kg: - BQT  
- Các đơn vị  
- Lưu



**GIÁM ĐỐC**

GS.TS. Trần Văn Nam

**DANH SÁCH CÁC TẬP THỂ ĐƯỢC CÔNG NHẬN  
DANH HIỆU “TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC”**

*(Kèm theo Quyết định số: 2727/QĐ-ĐHĐN, ngày 22 tháng 8 năm 2017  
của Giám đốc Đại học Đà Nẵng)*

**I. Cơ quan Đại học Đà Nẵng: (17 tập thể)**

1. Văn phòng Đảng ủy
2. Văn phòng Đoàn thanh niên
3. Văn phòng Đại học Đà Nẵng
4. Ban Kế hoạch Tài chính
5. Ban Hợp tác quốc tế
6. Ban Khoa học Công nghệ và Môi trường
7. Ban Cơ sở vật chất
8. Ban Đào tạo
9. Ban Đảm bảo Chất lượng giáo dục và Trung tâm Kiểm định CLGD
10. Ban Công tác Học sinh Sinh viên
11. Ban Tổ chức cán bộ
12. Ban Pháp chế và Thi đua
13. Trung tâm Đào tạo thường xuyên
14. Trung tâm Thể thao
15. Trung tâm Phát triển Phần mềm
16. Khoa Y Dược
17. Khoa Giáo dục Thể chất

**II. Trường Đại học Bách khoa: (20 tập thể)**

18. Phòng Công tác sinh viên
19. Phòng Cơ sở vật chất
20. Phòng Đào tạo
21. Phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác Quốc tế
22. Phòng Thanh tra – Pháp chế
23. Phòng Khảo thí và Đảm bảo Chất lượng Giáo dục



24. Phòng Tổ chức - Hành chính
25. Khoa Công nghệ Thông tin
26. Khoa Công nghệ Nhiệt- Điện lạnh
27. Khoa Cơ khí
28. Khoa Cơ khí Giao thông
29. Khoa Điện
30. Khoa Điện tử - Viễn thông
31. Khoa Hóa
32. Khoa Kiến trúc
33. Khoa Môi trường
34. Khoa Quản lý Dự án
35. Khoa Xây dựng Cầu đường
36. Khoa Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp
37. Khoa Xây dựng Thủy lợi – Thủy điện

### **III. Trường Đại học Kinh tế: (14 tập thể)**

38. Phòng Đào tạo
39. Phòng Công tác Sinh viên
40. Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế
41. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục
42. Phòng Thanh tra – Pháp chế
43. Khoa Ngân hàng
44. Khoa Tài chính
45. Khoa Kế toán
46. Khoa Marketing
47. Khoa Kinh tế
48. Khoa Du lịch
49. Khoa Luật
50. Khoa Thống kê – Tin học
51. Trung tâm Đào tạo bồi dưỡng

### **IV. Trường Đại học Sư phạm: (15 tập thể)**

52. Phòng Công tác Sinh viên
53. Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế

54. Phòng Tổ chức – Hành chính
55. Phòng Đào tạo
56. Khoa Tin
57. Khoa Vật lý
58. Khoa Hóa
59. Khoa Sinh – Môi trường
60. Khoa Ngữ Văn
61. Khoa Lịch sử
62. Khoa Địa lý
63. Khoa Tâm lý Giáo dục
64. Khoa Giáo dục Tiểu học
65. Khoa Giáo dục Mầm non
66. Khoa Giáo dục Chính trị

**V. Trường Đại học Ngoại ngữ: (13 tập thể)**

67. Phòng Công tác sinh viên
68. Phòng Cơ sở vật chất
69. Phòng Đào tạo
70. Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế
71. Phòng Tổ chức - Hành chính
72. Phòng Thanh tra – Pháp chế
73. Khoa tiếng Anh
74. Khoa tiếng Anh chuyên ngành
75. Khoa Quốc tế học
76. Khoa tiếng Nga
77. Khoa tiếng Nhật - Hàn – Thái
78. Khoa tiếng Pháp
79. Khoa tiếng Trung

**VI. Trường Cao đẳng Công nghệ: (07 tập thể)**

80. Phòng Tổ chức - Hành chính
81. Phòng Công tác Sinh viên
82. Phòng Đào tạo
83. Khoa Cơ khí

84. Khoa Kỹ thuật Xây dựng
85. Khoa Công nghệ Hóa học
86. Khoa Điện

**VII. Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin: (05 tập thể)**

87. Phòng Tổ chức - Hành chính
88. Phòng Đào tạo và Nghiên cứu Khoa học
89. Phòng Công tác Sinh viên
90. Khoa Công nghệ Thông tin
91. Khoa Hệ thống Thông tin Kinh tế

**VIII. Phân hiệu ĐHĐN tại Kon Tum: (03 tập thể)**

92. Khoa Kinh tế
93. Khoa Kỹ thuật – Nông nghiệp
94. Khoa Sư phạm Dự bị đại học

**Ấn định danh sách trên có 94 tập thể./.**